

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2399 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Kè chống sạt lở đê tả sông Bưởi đoạn K4+215-K8+362, xã Thành
Hưng và đê hữu sông Bưởi đoạn K6+785-K8+305, xã Thạch Đồng,
xã Thạch Long, huyện Thạch Thành**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ các Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 18/3/2016, số 4670/QĐ-UBND ngày 11/11/2019, số 1733/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án kè chống sạt lở đê tả sông Bưởi đoạn K4+215-K8+362, xã Thành Hưng và đê hữu sông Bưởi đoạn K6+785-K8+305, xã Thạch Đồng, xã Thạch Long, huyện Thạch Thành;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 23/6/2017 của Đoàn kiểm tra của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm tra hồ sơ một số dự án đầu tư trên địa bàn huyện Thạch Thành;

Căn cứ Thông báo số 623/TB-KVXI ngày 14/11/2018 của Kiểm toán nhà nước khu vực XI về kết quả kiểm toán tại huyện Thạch Thành;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3461/STC-ĐT ngày 24/6/2022, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 24/6/2022 và Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 11/5/2022 (kèm theo hồ sơ) của UBND huyện Thạch Thành về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án kè chống sạt lở đê tả sông Bưởi đoạn K4+215-K8+362, xã Thành Hưng và đê hữu sông Bưởi đoạn K6+785-K8+305, xã Thạch Đồng, xã Thạch Long, huyện Thạch Thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Tên dự án: Kè chống sạt lở đê tả sông Bưởi đoạn K4+215-K8+362, xã Thành Hưng và đê hữu sông Bưởi đoạn K6+785-K8+305, xã Thạch Đồng, xã Thạch Long, huyện Thạch Thành.

Chủ đầu tư: UBND huyện Thạch Thành.

Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn các xã Thành Hưng, Thạch Đồng và Thạch Long, huyện Thạch Thành.

Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Ngày 14/7/2016 - 30/5/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	78.433.919.000	78.328.916.000
1	Xây dựng	70.532.903.000	70.532.903.000
2	Quản lý dự án	995.500.000	995.500.000
3	Tư vấn	4.853.800.000	4.825.951.000
4	Chi phí khác	1.384.800.000	1.307.646.000
5	Bồi thường GPMB	666.916.000	666.916.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối	Thực hiện		
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5
	Tổng số	78.433.919.000	78.328.916.000	72.000.000.000	6.328.916.000
1	Vốn đầu tư công	78.433.919.000	78.328.916.000	72.000.000.000	6.328.916.000
	Ngân sách Trung ương đầu tư Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế Nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư	78.433.919.000	78.328.916.000	72.000.000.000	6.328.916.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số	78.328.916.000			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	78.328.916.000			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	78.328.916.000	
1	Vốn đầu tư công	78.328.916.000	
	Ngân sách Trung ương đầu tư Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế Nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư	78.328.916.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 27/4/2022:

a) Tổng nợ phải thu:	11.817.000	đồng
Công ty CP tư vấn và ĐTPPT Bắc Sông Mã:	11.817.000	đồng
b) Tổng nợ phải trả:	6.340.733.000	đồng
Công ty CPTM XD và du lịch Lam Sơn:	43.700.000	đồng
Công ty TNHH An Khánh Hưng:	194.542.000	đồng
Công ty CP Xây dựng Tiến Đạt:	4.692.903.000	đồng
Công ty CP TV xây dựng Sông Chu TH:	338.600.000	đồng
Công ty TNHH tư vấn môi trường Phú Quý:	203.826.000	đồng
Công ty Bảo hiểm PJICO:	311.700.000	đồng
Chi nhánh Hà Thành - Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Hồng Hà:	227.100.000	đồng
Lữ đoàn 299:	97.161.000	đồng
UBND huyện Thạch Thành:	231.201.000	đồng

Các khoản phải thu, phải trả được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	UBND huyện Thạch Thành	78.328.916.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, UBND huyện Thạch Thành, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang